

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN

Dự án: Hệ thống thu gom, xử lý nước mưa, nước thải thành phố Quảng Ngãi, lưu vực phía Nam hạ lưu sông Trà Khúc

Địa điểm: Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /6/2026 của UBND phường Cẩm Thành).

TT	Theo bản đồ thực hiện dự án 2025						Theo bản đồ địa chính tỉ lệ 1/1000, 1/500 đo vẽ năm 2019				Thông tin GCNQSD đất (Nếu có)							Diện tích tăng, giảm theo giấy CNQSD đất	Nguồn gốc sử dụng đất chủ hộ tự kê khai	Ghi chú
	Tên chủ sử dụng đất	TĐĐ	Số thửa	Diện tích (m2)	Diện tích quy hoạch (m2)	Loại đất	TĐĐ	Thửa số	Diện tích (m2)	Loại đất	Số thửa	TĐ Đ	Diện tích (m2)	Loại đất	Số vào sổ	Ngày cấp	Tên chủ sử dụng đất			
1	Nguyễn Anh Vũ	4	4	113,6	19,4	ODT	60	4	113,6	ODT							Nguyễn Anh Vũ		Nhận chuyển nhượng đất công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.	
2	Ông Nguyễn Minh Tự (Là người đại diện cho những người cùng sử dụng đất)	4	8	118,6	22,6	ODT	60	8	118,6	ODT	8	29	116,0	ODT+ HNK	CN5859	29/4/2025	Ông Nguyễn Minh Tự (Là người đại diện cho những người cùng sử dụng đất)	2,6	Đất nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Rất Ky vào năm 2008. Thửa đất đã được cấp GCNQSD đất cho ông Nguyễn Minh Tự (Là người đại diện cho những người cùng sử dụng đất)	
3	Bà: Nguyễn Thị Thuý Mai	4	11	118,4	23	ODT	60	11	118,4	ODT	11	29	118,4	ODT	CS11068	30/12/2017	Bà Nguyễn Thị Thuý Mai	0,0	Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất	
4	Nguyễn Y Sển	4	17	115,7	22,4	ODT	60	17	115,7	ODT	2493	1	118,0	ODT	CS07100	30/3/2016	Hộ bà Lê Thị Thẽ	-2,3	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ bà Lê Thị Thẽ theo GCNQSD đất số vào sổ CS 07100 cấp ngày 03/3/2016. Sau đó hộ bà Lê Thị Thẽ tặng cho QSDĐ cho ông Nguyễn Y Sển được Văn phòng ĐKĐĐ - Chi nhánh thành phố xác nhận ngày 20/4/2016.	
5	Nguyễn Thị Chung	4	22	104,3	15,4	ODT	60	22	104,3	ODT	22	29	104,3	ODT	VP19263	31/5/2024	Bà Nguyễn Thị Chung	0,0	Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất	
6	Nguyễn Y Sên	4	27	101,5	18,3	ODT	60	27	101,5	ODT	2495	1	110,0	ODT	CS07102	30/3/2016	Hộ bà Lê Thị Thẽ	-8,5	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ bà Lê Thị Thẽ theo GCNQSD đất số vào sổ CS 07102 cấp ngày 03/3/2016. Sau đó hộ bà Lê Thị Thẽ tặng cho QSDĐ cho ông Nguyễn Y Sên được Văn phòng ĐKĐĐ - Chi nhánh thành phố xác nhận ngày 20/4/2016.	
7	Lê Quốc Trường	4	29	87,7	11	ODT	60	29	87,7	ODT	29	29	87,7	ODT	CS15996	16/3/2021	Ông Lê Quốc Trường	0,0	Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất	
8	Ông Trần Như Hận	4	32	144,0	61,9	ODT+ HNK	60	32	144,0	ODT+ BHK	2684	1	149,0	ODT+ HNK	CS07243	23/5/2016	Bà Trần Thị Lan	-5	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho bà Trần Thị Lan theo GCNQSD đất số vào sổ CS07243 cấp ngày 23/5/2016. Sau đó bà Lê Thị Lan chuyển nhượng QSDĐ cho ông Trần Như Hận được Văn phòng ĐKĐĐ - Chi nhánh thành phố xác nhận ngày 16/9/2016.	
9	Ông Trần Như Hận	4	39	112,7	62,5	ODT+ HNK	60	39	112,7	ODT+ BHK	2685	1	110,3	ODT+ HNK	CS07244	23/5/2016	Bà Trần Thị Lan	2,4	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho bà Trần Thị Lan theo GCNQSD đất số vào sổ CS07244 cấp ngày 23/5/2016. Sau đó bà Lê Thị Lan chuyển nhượng QSDĐ cho ông Trần Như Hận được Văn phòng ĐKĐĐ - Chi nhánh thành phố xác nhận ngày 16/9/2016.	

TT	Theo bản đồ thực hiện dự án 2025						Theo bản đồ địa chính tỉ lệ 1/1000, 1/500 đo vẽ năm 2019				Thông tin GCNQSD đất (Nếu có)							Diện tích tăng, giảm theo giấy CNQSD đất	Nguồn gốc sử dụng đất chủ hộ tự kê khai	Ghi chú
	Tên chủ sử dụng đất	TBD	Số thửa	Diện tích (m2)	Diện tích quy hoạch (m2)	Loại đất	TBD	Thửa số	Diện tích (m2)	Loại đất	Số thửa	TB Đ	Diện tích (m2)	Loại đất	Số vào sổ	Ngày cấp	Tên chủ sử dụng đất			
10	Hồ Quang Cường	4	75	129,2	5,8	ODT	60	75	129,2	ODT	75	29	129,2	ODT	CS08348	30/12/2017	Hồ Quang Cường	0	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Hồ Quang Cường theo GCNQSDĐ số vào sổ CS08348, ngày cấp 30/12/2017.	
11	Bà Lê Hồ Đan Trinh và bà Hồ Thị Thanh Trà	4	76	127,6	6,1	ODT	60	76	127,6	ODT	76	29	127,6	ODT+ HNK	CS18519	30/12/2017	Lê Hồ Đan Trinh Hồ Thị Thanh Trà	0	Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho bà Lê Hồ Đan Trinh và bà Hồ Thị Thanh Trà theo GCNQSDĐ số vào sổ CS18519, ngày cấp 30/12/2017.	
12	Hồ Quang Vinh	4	77	126	6,5	ODT	60	77	126	ODT	77	29	126,0	ODT	CS08350	30/12/2017	Hồ Quang Vinh	0	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Hồ Quang Vinh theo GCNQSDĐ số vào sổ CS08350, ngày cấp 30/12/2017.	
13	Hồ Thị Lệ Nhung	4	78	124,2	5,2	ODT	60	78	124,2	ODT	78	29	124,2	ODT	CS08351	30/12/2017	Hồ Thị Lệ Nhung	0	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Hồ Quang Vinh theo GCNQSDĐ số vào sổ CS08351, ngày cấp 30/12/2017.	
14	Hồ Quang Cảnh	4	79	124,2	4,5	ODT	60	79	124,2	ODT	79	29	124,2	ODT	CS08352	30/12/2017	Hồ Quang Cảnh	0	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Hồ Quang Cảnh theo GCNQSDĐ số vào sổ CS08352, ngày cấp 30/12/2017.	
15	Ông Nguyễn Xuân Trinh và bà Trần Thị Ngọc	4	82	144,1	4,2	ODT+ HNK	60	82	144,1	ODT+ BHK	79	29	144,1	ODT+ HNK	CS08353	30/12/2017	Ông Nguyễn Xuân Trinh Bà Trần Thị Ánh Ngọc	0	Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Nguyễn Xuân Trinh và bà Trần Thị Ngọc Ánh theo GCNQSDĐ số vào sổ CS08353, ngày cấp 30/12/2017.	
16	Trần Thị Thường (chết); Con tra: Võ Văn Cảnh	4	84	377,5	22,9	ODT+ HNK	60	84	377,5	ODT+ BHK	2326	1	370,1	ODT+ HNK	CS06496	28/5/2015	Ông Võ Tinh Bà Trần Thị Thường	7,4	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Võ Tinh và bà Trần Thị Thường theo GCNQSDĐ số vào sổ CS06496, ngày cấp 28/5/2015.	
17	Phạm Phới và Huỳnh Thị Kim Dung	4	86	269,6	31,6	ODT	60	86	269,6	ODT	86	29	269,6	ODT	CS10015	30/12/2017	Ông Phạm Phới Bà Huỳnh Thị Kim Dung	0	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Phạm Phới và bà Huỳnh Thị Kim Dung theo GCNQSDĐ số vào sổ CS10015, ngày cấp 30/12/2017.	
18	Ông Nguyễn Ngọc Danh và Bà Nguyễn Thị Đào	4	91	129,5	18,7	ODT	60	91	129,5	ODT	86	29	129,5	ODT	CN7414	28/5/2015	Nguyễn Ngọc Danh	0,0	Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Nguyễn Ngọc Danh theo GCNQSDĐ số vào sổ CN7414, ngày cấp 28/5/2015.	
19	Dương Thị Nhật Hằng	4	200	249,7	9,9	ODT	60	200	249,7	ODT	200	29	249,7	ODT	CS15978	03/09/2021	Dương Thị Nhật Hằng	0,0	Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho bà Dương Thị Nhật Hằng theo GCNQSDĐ số vào sổ CS15978, ngày cấp 9/3/2021.	

TT	Theo bản đồ thực hiện dự án 2025						Theo bản đồ địa chính tỉ lệ 1/1000, 1/500 đo vẽ năm 2019				Thông tin GCNQSD đất (Nếu có)							Diện tích tăng, giảm theo giấy CNQSD đất	Nguồn gốc sử dụng đất chủ hộ tự kê khai	Ghi chú
	Tên chủ sử dụng đất	TBD	Số thửa	Diện tích (m2)	Diện tích quy hoạch (m2)	Loại đất	TBD	Thửa số	Diện tích (m2)	Loại đất	Số thửa	TB Đ	Diện tích (m2)	Loại đất	Số vào sổ	Ngày cấp	Tên chủ sử dụng đất			
20	Hồ Giới	4	218	311,1	13,8	ODT+ HNK	60	218	311,1	ODT+ BHK	218	29	311,1	ODT+ HNK	CS18491	25/4/2023	Hồ Giới	0,0	Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Hồ Giới theo GCNQSDĐ số vào sổ CS18491, ngày cấp 25/4/2023.	
21	Ông Đặng Trường Hận và bà Hồ Thị Cẩm	4	219	128,9	7,1	ODT+ HNK	60	219	128,9	ODT+ BHK	219	29	128,9	ODT+ HNK	VP18689	08/07/2023	Ông Đặng Trường Hận Bà Hồ Thị Cẩm	0,0	Được tặng cho đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất cho ông Đặng Trường Hận và bà Hồ Thị Cẩm theo GCNQSDĐ số vào sổ VP18689, ngày cấp 7/8/2023.	